

ỦY BAN DÂN TỘC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số 1154/UBNDT-CSDT

V/v sử dụng vốn Chương trình 135 các xã ĐBK, xã biên giới, xã ATK, các thôn, bản ĐBK thuộc Chương trình MTQGGBV GD 2012-2015

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2012

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.....

- Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 8 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012 – 2015.

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 9651/VPCP-KGVX ngày 27/11/2012 về mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian thực hiện và nguồn lực cụ thể của các dự án thành phần thuộc từng Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011-2015 theo chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại văn bản số 258/UBTVQH13-TCNS ngày 29/10/2012.

- Căn cứ Quyết định 1658/QĐ-BKHĐT ngày 6/12/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013.

Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung sau:

1. Về vốn đã phân bổ thực hiện Chương trình 135 năm 2011 và 2012:

Năm 2011 và năm 2012, Thủ tướng Chính phủ đã giao kế hoạch vốn thực hiện chương trình 135 cho các địa phương thực hiện, nhiều tỉnh đã triển khai, tổ chức thực hiện tốt, song một số địa phương còn lúng túng trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình. Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị chức năng của tỉnh khẩn trương tổ chức thực hiện theo đúng văn bản số 1088/UBNDT-CSDT ngày 28/11/2012 của Ủy ban Dân tộc về cơ chế thực hiện dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012 – 2015.

2. Về vốn thực hiện Chương trình 135 năm 2013:

2.1. Về mục tiêu và nhiệm vụ, đối tượng thụ hưởng và phân bổ vốn Chương trình:

- Mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình thực hiện theo Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 8/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012 – 2015.

- Đối tượng thụ hưởng Chương trình: Là các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định

164/2006/QĐ-TTg; Quyết định 113/2007/QĐ-TTg; Quyết định 69/2008/QĐ-TTg; Quyết định 1105/QĐ-TTg nhưng chưa hoàn thành mục tiêu chương trình 135 giai đoạn II; các xã thuộc vùng CT229 được phê duyệt tại Quyết định 791/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008. Các thôn đặc biệt khó khăn được phê duyệt tại Quyết định 01/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008; Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 của Ủy ban Dân tộc; các thôn đặc biệt khó khăn của các xã đã hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn II được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 231/QĐ-TTg ngày 23/02/2012.

- Phân bổ và sử dụng vốn của Chương trình:

+ Nguyên tắc phân bổ vốn: Trung ương phân bổ vốn cho các tỉnh trên cơ sở các đối tượng thụ hưởng nêu trên và định mức quy định tại Quyết định 101/2009/QĐ-TTg ngày 5/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Các tỉnh phân bổ vốn cho huyện, xã, thôn đặc biệt khó khăn theo mức độ khó khăn theo nguyên tắc xã khó khăn hơn được phân bổ vốn cao hơn, không phân bổ bình quân, trong đó ưu tiên cho các xã nghèo, huyện nghèo.

+ Sử dụng vốn: Căn cứ tổng số vốn được giao cho Chương trình 135 tại Quyết định 1658/QĐ-BKHĐT ngày 6/12/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị phân bổ và sử dụng vốn để thực hiện 2 nội dung, gồm: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và duy tu bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng thuộc các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, thôn, bản đặc biệt khó khăn.

- Cơ chế quản lý: Ủy ban Dân tộc sẽ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan ban hành văn bản hướng dẫn riêng.

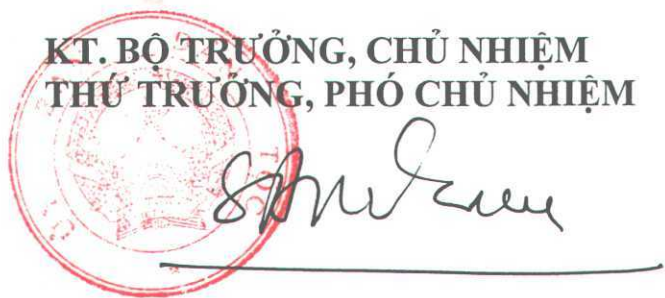
3. Về chế độ báo cáo: Thực hiện chế độ báo cáo hàng quý và năm về kết quả thực hiện Chương trình 135 gửi Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo, thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT, CN UBND (đề B/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (PH);
- Bộ Tài chính (PH);
- Bộ LĐTB&XH (PH);
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Website Ủy ban Dân tộc;
- Lưu VT, CSĐT (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Sơn Phước Hoan